

KHOÁNG SẢN CÔNG NGHIỆP / 03

Fenspat Natri

Sodium Feldspar | Albite

XUẤT XỨ	LOẠI SẢN PHẨM	LOẠI CÓ SẴN
Ấn Độ — Rajasthan	Khoáng Sản Công Nghiệp	Cục, Bột
INCOTERMS	MOQ	THỜI GIAN GIAO HÀNG
FOB, CIF	1 x Container 20'	Xác Nhận Khi Báo Giá

Các điều kiện Incoterms khác (EXW, CFR, DDP) có thể cung cấp theo yêu cầu. Thời gian giao hàng phụ thuộc vào điểm đến, lịch trình hãng tàu và quy định nhập khẩu/hải quan riêng của từng quốc gia — chúng tôi xác nhận ngày giao hàng cụ thể khi biết cảng đến.

THÔNG SỐ THEO TỪNG DẠNG

THÔNG SỐ	CỤC	BỘT
Na ₂ O	8% – 10%	8% – 10%
Fe ₂ O ₃	Tối đa 0.1%	Tối đa 0.1%
Al ₂ O ₃	18% – 20%	18% – 20%
Kích Thước / Mesh	10 – 40 mm	100 / 200 Mesh

Thể hiện dưới dạng khoáng thông số thương mại. Hàm lượng Na₂O là yếu tố phân biệt với Fenspat Kali, và là con số đầu tiên mà các nhà sản xuất thủy tinh và sứ vệ sinh kiểm tra, vì natri giúp hạ nhiệt độ nóng chảy thấp hơn kali và làm thay đổi đường cong nóng chảy/nung. Nếu bạn chưa chắc công thức của mình cần loại fenspat nào trong hai loại, hãy cho chúng tôi biết khoảng nhiệt độ nung mục tiêu và chúng tôi có thể tư vấn phù hợp.

ĐÓNG GÓI	TÀI LIỆU
	Bao PP 25 kg & 50 kg Bao Jumbo 1000 kg Các quy cách khác và bao bì theo yêu cầu riêng có thể cung cấp theo yêu cầu.

ỨNG DỤNG

- Sản Xuất Thủy Tinh — Chất trợ dung

– Gốm Sứ — Men, trợ dung thân gốm
- Thiết Bị Vệ Sinh — Kết khối hóa